

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÔNG NÔNG
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày 25/6/2018

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÔNG NÔNG, TỈNH CAO BẰNG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nông Văn Huân.**
2. Ông **Dương Thanh Bình.**

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh C.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh C tham gia phiên tòa: Bà **Nông Thùy Diệu** - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Sin Phụng L** (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 05/7/1978 tại xã C, huyện T, tỉnh C; Nơi cư trú: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Mù chữ; Dân tộc: Dao đỏ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sin Sành C và bà Triệu Thị P; Anh chị em ruột: Bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Đặng Thị P, sinh năm 1979. Bị cáo có 04 con: con lớn sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 9/3/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại: Đặng Chàn O**, sinh năm: 1981 (đã chết).

Trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C.

- Người Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà **Triệu Thị P**, sinh năm: 1978 (vợ của bị hại); trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C (có mặt tại phiên tòa).

2. Ông **Đặng Dù T**, sinh năm: 1960 (Bố đẻ của bị hại); trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C (vắng mặt do đang ốm nặng).

3. Bà **Triệu Thị T**, sinh năm: 1960 (Mẹ đẻ của bị hại); trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C (có mặt tại phiên tòa).

4. Anh **Đặng Đào H**, sinh năm: 1995 (con đẻ của bị hại); trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C (có mặt tại phiên tòa).

5. Cháu **Đặng Thị P**, sinh năm: 2004 (con đẻ của bị hại); trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C. Người giám hộ cho cháu P: Bà Triệu Thị P (mẹ đẻ của cháu P). Cháu P vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông **Nông Văn T**, sinh năm: 1984; trú tại: Xóm D, xã C, huyện T, tỉnh C (vắng mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Hà Thị H**, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C (có mặt).

- Người phiên dịch tiếng Dao đỏ: Bà **Đặng Thị L**. Nơi công tác: Phòng dân tộc huyện T, tỉnh C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh C. bị cáo Sìn Phụ L bị truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 15/01/2018 Sìn Phụ L đi xe mô tô Yamaha Tauust BKS 11Z1- 7850 chở Đặng Chàn O, sinh năm 1981, trú tại xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C đi từ hướng xã L đến xã C. Khi đi đến đoạn đường ngã ba đầu cầu treo xóm D, xã C do đường hơi cua và hơi dốc nên L đã đi tốc độ cao, không làm chủ được tốc độ, đã đi lấn sang phần đường bên trái và quyết vào hàng rào bằng lưới thép của nhà ông Nông Văn T, trú tại xóm D, xã C làm cho xe mô tô đổ ngã tại lề đường bên trái hướng đi của L. Hậu quả O và L đều bị thương nằm bất tỉnh và được người dân đưa đi Bệnh viện Đa khoa huyện T cấp cứu. Do Đặng Chàn O bị thương nặng ở vùng đầu nên được chuyển đến Bệnh viện tỉnh C để cấp cứu, nhưng do O bị thương quá nặng không thể cấp cứu được nên Bệnh viện tỉnh C đã trả về. Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 16/01/2018 gia đình đã đưa O về đến nhà thì thấy O đã chết. Còn L sau khi được cấp cứu, nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện T được 08 ngày thì ra viện về nhà (Bút lục số: 17,24,25,37).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Sìn Phụ L khai nhận như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 15/01/2018 một mình L đi chợ phiên xã L bằng xe mô tô Yamaha Tauust BKS 11Z1- 7850 của mình, L đi chợ để mua đồ dùng sinh hoạt cho gia đình, đồng

thời đi trả tiền mua bò cho anh Triệu Văn L, trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C và lấy tiền bán bò đổi với anh Vương Văn P, trú tại xóm L, xã V, huyện T, tỉnh C khoảng 08 giờ L đến chợ gặp P và hai vợ chồng L, rồi cùng nhau vào quán ông Đ ở cạnh đường cái, đầu chợ ngồi nói chuyện và trả tiền cho nhau, P lấy tiền đưa cho L 21.000.000 đồng, L cầm tiền và đưa trả cho anh L. Sau khi L nhận đủ tiền thì L bảo L mua 01 chai rượu 500ml cùng nhau uống, cả 04 người cùng nhau uống 01 ly thì L cùng vợ đi khỏi quán trước, còn L và P cùng nhau ngồi uống mỗi người vài ly nữa rồi cùng đi khỏi quán. Lấy đi tìm mua đồ thì gặp Đặng Chàn O có nhờ L đi lên xóm K, xã C, huyện T để đi tìm con gái của O đi đâu mấy ngày không thấy về nhà. L từ chối là còn bận việc không đi được và L tiếp tục đi chơi chợ, đi chơi được một lúc thì L lại gặp O, O lại nhờ L đưa O đi xóm K tiếp nhưng L vẫn từ chối là không đi được. Sau đó L đi đến khu vực bán bò ở chợ L để xem họ mua bán bò thì L gặp một người đàn ông Trung Quốc không biết họ tên, địa chỉ cụ thể người này, người đàn ông Trung Quốc mời L vào quán gần đó uống nước, hai người ngồi nói chuyện một lúc, mỗi người uống hết một lon bia Sài Gòn thì cùng nhau ra khỏi quán. L đang đi về hướng chợ L thì vợ L là Đặng Thị P gọi điện đến giục đi ăn cỗ đầy tháng con anh Hoàng Văn T ở L, thuộc xóm P, xã C. Lúc này L lại gặp Đặng Chàn O, O lại nhờ đi theo L một đoạn đến ngã ba T, xóm B, xã C rồi O tự đi bộ vào xóm K, xã C. Do thấy tiện đường đi dự lễ đầy tháng con anh T nên L đồng ý cho O đi cùng. Khoảng 11 giờ L chở O bằng chiếc xe mô tô Yamaha Tauust BKS 11Z1- 7850 đi từ chợ L lên đi lên xã C, L là người điều khiển xe mô tô có đội mũ bảo hiểm, còn On ngồi phía sau xe L không đội mũ bảo hiểm, khi L điều khiển xe đến đoạn đường ngã ba đầu cầu treo đường vào xóm D, xã C đã xảy ra tai nạn ông Đặng Chàn O bị thương nặng và dẫn đến chết như đã trình bày ở trên (*Bút lục số: 47 đến 50; 82 đến 91*).

Ngay sau khi nhận được tin báo vụ việc, ngày 15/01/2018 Cơ quan điều tra cùng đại diện Viện kiểm sát huyện đã đến nơi xảy ra tai nạn xác định vị trí tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đồng thời tạm giữ 01 chiếc xe mô tô BKS 11Z1-7850 do Sìn Phụ L điều khiển gây tai nạn, 01 giấy phép lái xe mang tên Sìn Phụ L hạng A1 số 040158002312.

Ngày 17/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu trung tâm Pháp y tỉnh C giám định tử thi về nguyên nhân dẫn đến cái chết của ông Đặng Chàn O.

Kết luận số 005/18/TT ngày 26/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh C kết luận đối với ông Đặng Chàn O:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
- + Đa vết thương, bầm tím sây sát da vùng đầu mặt.
- + Vỡ phức tạp xương hàm dưới hai bên.
- + Phù não, dập não thùy đỉnh hai bên.

- Nguyên nhân chết: Phù não, dập não thùy đỉnh hai bên, hậu quả của chấn thương sọ não nặng (*Bút lục số: 26, 31,32, 33*).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/4/2018 Lẫy đã đến gia đình Triệu Thị P (vợ Đặng Chàn O) ở xóm L, xã L để thống nhất bồi thường thiệt hại mà Lẫy đã gây ra, thống nhất tất cả các khoản trọn gói theo yêu cầu của gia đình nạn nhân với số tiền là 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng). Hai bên gia đình đã thỏa thuận có xác nhận của chính quyền địa phương (*Bút lục số: 92*).

Tại Cơ quan điều tra, lời khai của Sìn Phụ L phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của Sìn Phụ L đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSTN ngày 22.5.2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh C đã truy tố Sìn Phụ L ra trước Tòa án nhân dân huyện T để xét xử về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sìn Phụ L vẫn khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, người đại diện hợp pháp cho bị hại (bà P) và những người đại diện hợp pháp cho bị hại khác đều không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất. Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Sìn Phụ L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; Điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Sìn Phụ L 14 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Chính quyền xã C, huyện T để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô BKS 11Z1-7850 do Sìn Phụ L điều khiển gây tai nạn, kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Bé Thị Duyên H, số đăng ký: 025002; 01 giấy phép lái xe mang tên Sìn Phụ L hạng A1 số 040158002312 và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát kết luận về vụ án, bị cáo nhất trí, không có gì tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất, để bị cáo lấy đây làm bài học tránh những sự việc đáng tiếc xảy ra.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, các điều luật áp dụng, xử lý vật chứng như vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T luận tội và đề nghị Hội đồng

xét xử cho bị cáo được xử phạt mức án thấp nhất theo đề nghị của gia đình bị hại và đề nghị của của đại diện Viện kiểm sát huyện T.

Căn cứ vào các tài liệu và các chứng cứ đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 11 giờ, ngày 15. 01. 2018 tại đường tỉnh lộ 204 thuộc xóm D, xã C, huyện T, tỉnh C Sơn Phú L có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô Yamaha Tauust BKS 11Z1- 7850 có đội mũ bảo hiểm đằng sau xe có chở ông Đặng Chàn O đi nhờ, không đội mũ bảo hiểm, trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C đi từ chợ L đi lên xã C, hướng Bắc - Nam là trục đường chính, hướng Đông giáp với ta luy dương, hướng tây giáp với nhà bếp của ông Nông Trung T và đường mép tự mở rẽ xuống suối, xe nằm đổ trên mép lề đường bên trái đầu xe quay hướng UBND xã L, đuôi xe quay ngược lại, L đã vi phạm khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ đi xe quá tốc độ, không làm chủ được tay lái tự lán đường sang bên trái đâm vào hàng rào lưới thép và trượt đi theo đường, xe đổ hai người ngã xuống đường đều bị thương nằm bất tỉnh. Hậu quả ông O bị chấn thương sọ não nặng được mọi người đưa đến bệnh viện huyện cấp cứu. Sau đó đưa đi Bệnh viện tỉnh cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng không thể cứu chữa được và gia đình đưa về nhà đến chiều ngày 16/01/2018 thì ông O chết.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã vi phạm về quy định an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người, hành vi đó còn mất trật tự an toàn công cộng,. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, nên VKSND huyện T truy tố đối bị cáo là có căn cứ để xem xét áp dụng xét xử đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy Sin Phụ L phải chịu trách nhiệm về hành vi hậu quả của mình gây nên mới bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, có ý thức khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại. Đại diện cho người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự “Người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt” là phù hợp. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là không có. Do vậy, xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại điều luật có quy định, song xét thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường, khắc phục xong, những người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu, nên không đặt ra việc giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1- *Tuyên bố:* Bị cáo Sin Phụ L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2- *Áp dụng:* Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

- *Xử phạt*: Bị cáo Sìn Phụ L 14 (Mười bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 28 (Hai mươi tám) tháng, thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/6/2018.

Giao bị cáo Sìn Phụ L cho Chính quyền địa phương (Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh C), giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lẫy.

3- Về bồi thường thiệt hại:

+ Xác nhận đại diện hợp pháp cho người bị hại Triệu Thị P (vợ của bị hại). Trú tại: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh C đã nhận đủ số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng), với Sìn Phụ L, theo biên bản thỏa thuận và giao nhận tiền ngày 29/4/2018 và không yêu cầu đòi bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

4- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Sìn Phụ L: 01 (một) xe máy BKS 11Z1-7850 nhãn hiệu Yamaha Taurust màu đen đã qua sử dụng, kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Bé Thị Duyên H, số đăng ký: 025002; 01 giấy phép lái xe mang tên Sìn Phụ Lẫy hạng A1 số 040158002312, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh C theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/5/2018 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh C.

5- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Sìn Phụ L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

6- Về quyền kháng cáo đối với bản án: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Có mặt người đại diện hợp pháp cho bị hại (Bà T, bà P, anh H), vắng mặt những người Đại diện hợp pháp còn lại. Tòa án báo cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện cho bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh C;
- VKSND tỉnh C;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh C;
- Bị cáo Sìn Phụ L;
- UBND xã C;
- Lưu: HS,THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bá Thanh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Huân Dương Thanh Bình

Nguyễn Bá Thanh

